TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2022/QĐST-HNGĐ	*Quảng Hòa, ngày 14 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 48/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc "Yêu cầu ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: **Hứa Thị C** - sinh năm 1996
- Bị đơn: **Bế Văn T** - sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Xóm B, xã B, huyện Q, tỉnh Cao Bằng

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hứa Thị C và anh Bế Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hứa Thị C và anh Bế Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung, tên là Bế Huy Đ, sinh ngày 27/11/2014. Khi ly hôn, anh Bế Văn T là người trực tiếp nuôi con chung, chị Hứa Thị C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000,đ cho tới khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung

2.3. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Hứa Thị C phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, anh Bế Văn T phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng chị Hứa Thị C tự nguyện nhận nộp thay phần anh Bế Văn T là 75.000 đồng, tổng cộng chị Hứa Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số 0004608 ngày 19/5/2022. Xác nhận chị Hứa Thị C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Chi cục THADS Quảng Hòa;
- UBND xã Bế Văn Đàn,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Điệp